

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**    **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 51/2011/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2011

**THÔNG TƯ****Quy định về đánh giá định kỳ quốc gia  
kết quả học tập của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông**

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá định kỳ quốc gia kết quả học tập của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông như sau:

**Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định mục đích, quy mô, chu kỳ, thời điểm, khối lớp, nội dung, môn học, phương pháp, công cụ, quy trình và kinh phí thực hiện đánh giá định kỳ quốc gia kết quả học tập của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Các đánh giá quốc gia thuộc khuôn khổ các Dự án về giáo dục phổ thông cũng thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong văn bản này, một số từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "Kết quả học tập" là mức độ đạt được của học sinh về kiến thức, kỹ năng, năng lực so với mục tiêu được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông.

2. "Đánh giá định kỳ quốc gia" là hoạt động đánh giá ở cấp quốc gia theo chu kỳ và không thuộc phạm vi đánh giá định kỳ quy định tại các văn bản hiện hành về đánh giá, xếp loại học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

3. "Học sinh" trong văn bản này bao gồm tất cả các học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục phổ thông quy định tại khoản 2, Điều 1 của văn bản này.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ QUỐC GIA KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**

#### **Điều 3. Mục đích đánh giá định kỳ quốc gia**

1. Xem xét mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng, năng lực của học sinh theo chương trình hiện hành đối với các môn được khảo sát tại thời điểm khảo sát và các nhân tố tác động đến kết quả học tập của học sinh.

2. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu lâu dài về đánh giá kết quả học tập của học sinh để tiến hành cập nhập và phân tích xu thế thay đổi trong học tập của học sinh, từ đó xem xét hiệu quả thực hiện các thể chế và xây dựng những chính sách mới nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục phổ thông.

3. Giám sát, đánh giá kết quả học tập của học sinh sau một giai đoạn học tập và rèn luyện, từ đó góp phần điều chỉnh việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và tạo cơ sở thực tiễn cho việc phát triển chương trình giáo dục phổ thông tiếp theo.

4. Xây dựng đội ngũ chuyên gia quốc gia chuyên nghiệp, thành thạo về đánh giá kết quả học tập của học sinh để thực hiện các kỳ khảo sát quốc gia và quốc tế.

5. Cung cấp kết quả và phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông cho các địa phương để thực hiện các hoạt động đánh giá quy mô cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và cấp quận/huyện, tạo cơ sở cho hoạch định chính sách phát triển giáo dục của các địa phương.

#### **Điều 4. Quy mô, chu kỳ và thời điểm đánh giá**

1. Việc đánh giá định kỳ quốc gia kết quả học tập của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông được thực hiện trên quy mô toàn quốc.

2. Chu kỳ đánh giá định kỳ quốc gia được thực hiện từ 3 đến 5 năm một lần.

3. Thời điểm đánh giá định kỳ quốc gia sẽ được nêu cụ thể trong Hướng dẫn nhiệm vụ năm học thuộc chu kỳ đánh giá.

**Điều 5. Khối lớp, nội dung, môn học được đánh giá**

1. Các đánh giá định kỳ quốc gia sẽ được thực hiện ở các khối lớp 5, 9 và 11.
2. Nội dung đánh giá bao gồm những kiến thức, kỹ năng, năng lực quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
3. Các môn học được đánh giá:

Đối với khối lớp 5 gồm môn Toán và môn Tiếng Việt, đối với các khối lớp 9 và 11 gồm môn Toán và môn Ngữ văn. Trong mỗi lần đánh giá có thể thêm một số môn học khác tùy theo mục đích cụ thể của lần đánh giá đó và sẽ được thông báo trong Hướng dẫn nhiệm vụ năm học thuộc chu kỳ đánh giá.

**Điều 6. Phương pháp đánh giá**

1. Sử dụng hình thức bài kiểm tra viết cho các môn đánh giá. Các câu hỏi kiểm tra kết hợp giữa hình thức trắc nghiệm và tự luận. Khuyến khích đưa các dạng bài nghe hiểu, đọc hiểu, các dạng bài vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tiễn.

2. Sử dụng các kỹ thuật và các phần mềm tin học tiên tiến để chọn mẫu, thiết kế đề thi, quản lý thi, chấm bài, nhập dữ liệu, phân tích xử lý số liệu và quản lý kết quả đánh giá.

**Điều 7. Công cụ đánh giá**

1. Các bộ câu hỏi, đề bài kiểm tra đánh giá kết quả các môn học của học sinh.
2. Các bộ phiếu hỏi thu thập thông tin.

**Điều 8. Quy trình tổ chức đánh giá**

Các lần đánh giá định kỳ quốc gia sẽ được thực hiện theo quy trình như sau:

1. Thành lập Ban chỉ đạo đánh giá quốc gia.
2. Xây dựng Đề cương tổng thể.
3. Xây dựng kế hoạch đánh giá.
4. Xây dựng cơ sở dữ liệu để chọn mẫu đánh giá.
5. Chọn mẫu thử nghiệm và mẫu đánh giá chính thức.
6. Thiết kế, thử nghiệm, thẩm định, hoàn thiện các công cụ đánh giá.
7. Tập huấn nghiệp vụ cho các thành viên tham gia đánh giá.
8. Tổ chức triển khai đánh giá chính thức.
9. Chấm bài, nhập dữ liệu và làm sạch dữ liệu.
10. Xử lý, phân tích dữ liệu.
11. Viết báo cáo tổng kết.
12. Thẩm định và hoàn thiện Báo cáo tổng kết.

13. Hội thảo báo cáo kết quả đánh giá.
14. Thu thập thông tin phản hồi về kết quả đánh giá.

### **Điều 9. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện đánh giá định kỳ quốc gia học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông được sử dụng từ nguồn kinh phí của Nhà nước và các nguồn hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo các quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành khác có liên quan.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 10. Đối với Ban chỉ đạo đánh giá quốc gia**

1. Quản lý, chỉ đạo và tổ chức hoạt động đánh giá định kỳ quốc gia.
2. Hướng dẫn triển khai đánh giá định kỳ quốc gia ở các địa phương.
3. Trình Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt quyết định công bố thông tin và sử dụng kết quả đánh giá để làm căn cứ cho việc đề xuất chính sách nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông của địa phương và cả nước.
4. Hướng dẫn phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh cho các địa phương.

### **Điều 11. Đối với các sở giáo dục và đào tạo**

1. Quản lý và tổ chức hoạt động đánh giá định kỳ quốc gia ở địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Chỉ đạo các phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục thực hiện các hoạt động đánh giá.
3. Chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của Ban chỉ đạo đánh giá quốc gia và các cơ quan chức năng có thẩm quyền về công tác triển khai đánh giá ở địa phương.

### **Điều 12. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông**

1. Thực hiện các hoạt động đánh giá theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sở giáo dục và đào tạo và phòng giáo dục và đào tạo.
2. Chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chức năng có thẩm quyền về công tác triển khai đánh giá ở địa phương.

### **Điều 13. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2011.

Các quy định trước đây trái với quy định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 14. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học; Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học; Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Vinh Hiển**